**MÔN NGỮ VĂN 6 (Chân trời sáng tạo)**

**BỘ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Năm học 2021 - 2022**

**PHẦN I: ĐỀ BÀI**

**Câu 1:** Truyền thuyết “Thánh Gióng” không có sự thật lịch sử nào dưới đây?

A. Ở làng Gióng, đời Hùng Vương thứ sáu

B. Hiện nay vẫn còn đền thờ làng Phù Đổng, tục gọi là làng Gióng

C. Từ sau hôm gặp sứ giả, chú bé lớn nhanh như thổi

D. Lúc bấy giờ, giặc Ân tới xâm phạm tới bờ cõi nước ta

**Đáp án: C**

**Câu 2:** Truyện “Thánh Gióng” muốn giải thích hiện tượng nào?

A. Tre ngà có màu vàng óng

B. Có nhiều ao hồ để lại

C. Thánh Gióng bay về trời

D. Có làng mang tên làng Cháy

**Đáp án: D**

**Câu 3:** Sự thật lịch sử nào được phản ánh trong truyền thuyết “Thánh Gióng”?

A. Đứa trẻ lên ba không biết nói, không biết cười, cũng chẳng biết đi bỗng trở thành tráng sĩ diệt giặc Ân

B. Tráng sĩ Gióng hi sinh sau khi đánh tan quân giặc Ân

C. Roi sắt gãy, Gióng nhổ tre ngà giết giặc

D. Ngay từ buổi đầu dựng nước, cha ông ta liên tiếp chống giặc ngoại xâm để bảo vệ non sông đất nước

**Đáp án: D**

**Câu 4:** Nhân dân ta gửi gắm ước mơ nào trong truyện “Thánh Gióng”?

A. Vũ khí hiện đại mới có thể tiêu diệt được giặc

B. Người anh hùng giúp nhân dân diệt giặc

C. Tinh thần đoàn kết chống xâm lăng là yếu tố cốt lõi

D. Trong chiến tranh, tình làng nghĩa xóm được phát huy

**Đáp án: C**

**Câu 5:** Thánh Gióng biểu trưng cho tinh thần gì của dân tộc?

A. Tinh thần quật cường chống giặc ngoại xâm

B. Sức mạnh thần kì của lòng yêu nước

C. Sức mạnh trỗi dậy phi thường của vận nước buổi lâm nguy

D. Lòng yêu nước, sức mạnh phi thường, tinh thần đoàn kết trong chiến đấu chống giặc ngoại xâm

**Đáp án: D**

**Câu 6:** Tìm các chi tiết không cần thiết khi dựng lại cốt truyện của truyền thuyết “Thánh Gióng”

A. Tiếng nói của Gióng đầu tiên là đòi đi đánh giặc

B. Bà con góp gạo nấu cơm nuôi Gióng

C. Đánh giặc xong, Gióng cưỡi ngựa sắt bay về trời

D. Về sau Gióng được phong là Phù Đổng Thiên Vương

**Đáp án: D**

**Câu 7:** Chi tiết Gióng bay về trời sau khi dẹp tan giặc Ân thể hiện điều gì?

A. Sự vô tư

B. Đức hi sinh

C. Tính vị tha khi làm việc nghĩa không màng tới sự trả ơn

D. Tất cả đáp án trên đều đúng

**Đáp án: D**

**Câu 8:** Ý nghĩa hình tượng Thánh Gióng là gì?

A. Thể hiện quan điểm, ước mơ của nhân dân về người anh hùng đánh giặc, cứu nước.

B. Thể hiện lòng biết ơn của người dân muốn người anh hùng dân tộc trở nên bất tử

C. Là biểu tượng của lòng yêu nước, sức mạnh quật khởi và tinh thần sẵn sàng chống quân xâm lược của nhân dân ta.

D. Tất cả các đáp án trên

**Đáp án: D**

**Câu 9:** Tại sao xếp truyện “Thánh Gióng” vào thể loại truyền thuyết?

A. Câu chuyện được kể, lưu truyền từ đời này qua đời khác

B. Đó là câu chuyện dân gian về các anh hùng thời xa xưa

C. Đó là câu chuyện liên quan tới nhân vật lịch sử

D. Câu chuyện tưởng tượng, có nhiều yếu tố hoang đường, kì ảo liên quan tới sự thật lịch sử

**Đáp án: D**

**Câu 10:** Truyền thuyết “Sự tích Hồ Gươm” ra đời trong thời điểm lịch sử nào?

A. Trước khi quân Minh sang xâm lược nước ta (1407)

B. Trong thời kì kháng chiến chống giặc Minh (1407- 1427)

C. Sau khi chiến thắng quân Minh xâm lược của nghĩa quân Lam Sơn

D. Sau khi Lê Lợi dời đô từ Tây Đô về kinh thành Thăng Long

**Đáp án: B**

**Câu 11:** Truyền thuyết “Sự tích Hồ Gươm” ra đời trong mối quan hệ với di tích lịch sử nào của nước ta?

A. Thanh nhà Hồ ( thành Tây Giai, Tây Đô) ở Thanh Hóa

B. Lam Kinh (Thọ Xuân, Thanh Hóa), nơi dựng nghiệp, nơi yên nghỉ của Lê Lợi

C. Hồ Gươm ở kinh thành Thăng Long xưa (Hà Nội ngày nay)

D. Tháp Bút bên Hồ Gươm ở kinh thành Thăng Long (Hà Nội)

**Đáp án: C**

**Câu 12:** Tại sao chúng ta khẳng định “Sự tích Hồ Gươm” là truyền thuyết?

A. Ghi chép hiện thực lịch sử cuộc kháng chiến chống quân Minh

B. Kể về hoạt động của Lê Lợi và nghĩa quân trong quá trình khởi nghĩa

C. Câu chuyện lịch sử về Lê Lợi và cuộc khởi nghĩa chống quân Minh được kể bằng trí tưởng tượng, bằng sự sáng tạo lại hiện thực lịch sử

D. Câu chuyện được sáng tạo nhờ trí tưởng tượng của tác giả.

**Đáp án: C**

**Câu 13:** Ai là người cho nghĩa quân Lam Sơn mượn gươm thần?

A. Long Vương

B. Long Quân

C. Âu Cơ

D. Là một nhân vật khác

**Đáp án: B**

**Câu 14: “**Sự tích Hồ Gươm” được gắn với sự kiện lịch sử nào?

A. Lê Thận vớt được lưỡi gươm

B. Lê Lợi thấy lưỡi gươm trên cây cổ thụ

C. Lê Lợi có báu vật là gươm thần

D. Cuộc kháng chiến chống quân Minh gian khổ nhưng thắng lợi vẻ vang của nghĩa quân Lam Sơn

**Đáp án: D**

**Câu 15:** Trong **“**Sự tích Hồ Gươm” tại sao ban đầu nghĩa quân Lam Sơn lại nhiều lần bị thua?

A. Chưa có gươm thần

B. Đức Long Quân chưa phù hộ

C. Trời chưa phó thác trách nhiệm cho Lê Lợi

D. Thế và lực của nghĩa quân còn non yếu

**Đáp án: D**

**Câu 16:** Trong **“**Sự tích Hồ Gươm” chi tiết Lê Lợi nhận lưỡi gươm và chuôi gươm từ hai hoàn cảnh khác nhau có ý nghĩa gì?

A. Tăng thêm độ dài của truyện kể

B. Thêm tình tiết cho câu chuyện

C. Trời chưa phó thác trách nhiệm cho Lê Lợi

D. Thế và lực của nghĩa quân còn non yếu

**Đáp án: D**

**Câu 17:** Trong **“**Sự tích Hồ Gươm” con vật nào thay Long Quân nhận lại gươm thần?

A. Rùa thần

B. Mãng xà

C. Đại bàng

D. Rồng

**Đáp án: A**

**Câu 18:** Trong **“**Sự tích Hồ Gươm” Lê Lợi trả gươm cho Long Quân ở đâu?

A. Hồ Tả Vọng

B. Hồ Tây

C. Hồ con Rùa

D. Không rõ

**Đáp án: A**

**Câu 19:** Trong **“**Sự tích Hồ Gươm” việc Long Quân cho Lê Lợi mượn gươm có ý nghĩa gì?

A. Thể hiện tinh thần đoàn kết dân tộc của cuộc kháng chiến

B. Thể hiện sự vất vả của Lê Lợi trong việc tìm vũ khí chiến đấu

C. Đề cao sự phát triển nhanh chóng, chiến thắng của cuộc kháng chiến

D. Đề cao vai trò của những người có công giúp Lê Lợi chiến thắng

**Đáp án: A**

**Câu 20:** Trong **“**Sự tích Hồ Gươm” Gươm thần Long Quân cho mượn tượng trưng cho điều gì?

A. Sức mạnh của thần linh

B. Sức mạnh của Lê Lợi, nghĩa quân

C. Sức mạnh của vũ khí hiệu nghiệm

D. Sức mạnh của sự đoàn kết nhân dân

**Đáp án: D**

**Câu 21:** Việc Lê Lợi mượn gươm ở Thanh Hóa nhưng trả gươm ở Thăng Long thể hiện điều gì?

A. Vì rùa Vàng đòi gươm khi Lê Lợi đang cưỡi thuyền rồng

B. Đất nước hòa bình, nhà vua còn nhiều việc phải làm

C. Đất nước hòa bình nên nhà vua có nhiều việc phải làm

D. Thể hiện tư tưởng hòa bình của toàn dân trên khắp mọi miền đất nước

**Đáp án: D**

**Câu 22:** Đặc điểm nổi bật của truyền thuyết là?

A. Mang dấu hiệu của hiện thực lịch sử

B. Có những chi tiết hoang đường

C. Có yếu tố kì ảo

D. Sự kiện, nhân vật lịch sử gắn chặt với yếu tố kì ảo

**Đáp án: D**

**Câu 23:** Nhân vật chính trong truyện “Em bé thông minh” là ai?

A. Nhà vua

B. Em bé

C. Viên quan

D. Hai cha con em bé

**Đáp án : B**

**Câu 24:** Em bé thông minh thuộc kiểu nhân vật nào trong truyện cổ tích?

A. Nhân vật mồ côi, bất hạnh

B. Nhân vật thông minh

C. Nhân vật chịu nhiều thiệt thòi

D. Nhân vật có nhiều phẩm chất tốt đẹp, bên ngoài xấu xí

**Đáp án : B**

**Câu 25:** Em bé thông minh được hưởng vinh hoa vì sao?

A. Nhờ may mắn và tinh ranh

B. Nhờ sự trợ giúp của thần linh

C. Nhờ được nhà vua yêu mến

D. Nhờ thông minh, nhờ kinh nghiệm, hiểu biết của bản thân

**Đáp án: D**

**Câu 26:** Mục đích chính của truyện “Em bé thông minh” là?

A. Gây cười

B. Phê phán những kẻ ngu dốt

C. Khẳng định sức mạnh của con người

D. Ca ngợi, khẳng định trí tuệ, tài năng của con người

**Đáp án: D**

**Câu 27:** Trong truyện “Em bé thông minh” tác giả sử dụng hình thức câu đố với mục đích nào?

A. Đề cao trí tuệ nhân dân, trí tuệ dân tộc

B. Tạo tình huống để câu chuyện diễn ra theo đúng dụng ý nghệ thuật của mình

C. Tạo yếu tố bất ngờ để tăng sức hấp dẫn của câu chuyện

D. Kích thích sự tò mò của người nghe, người đọc

**Đáp án: D**

**Câu 28:** Yếu tố góp phần vào chiến thắng của em bé thông minh là gì?

A. Năng lực trí tuệ

B. Hiểu biết

C. Nhạy cảm

D. Kinh nghiệm

**Đáp án: A**

**Câu 29:** Kết cấu, bố cục của một bài văn kể truyện cổ tích được thể hiện theo trình tự nào sau đây?

A. Mở bài, thân bài, kết bài

B. Thân bài, mở bài, kết bài

C. Kết bài, mở bài, thân bài

D. Cả 3 trình tự trên đều đúng

**Đáp án: A**

**Câu 30:** Quy trình viết một bài văn kể lại một truyện cổ tích gồm mấy bước?

A. 3 bước

B. 4 bước

C. 5 bước

D. 6 bước

**Đáp án: B**

 **- Hết -**

**PHẦN II: HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ THANG ĐIỂM**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| **Đáp án** | C | D | D | C | D | D | D | D | D | B | C | C | B | D | D |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 |
| **Đáp án** | B | A | A | A | D | D | D | B | B | D | D | D | A | A | B |